

**ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐỒNG HỶ  
ĐẢNG ỦY XÃ VĂN LĂNG**

\*  
Số 10-NQ/ĐU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Văn Lăng, ngày 05 tháng 4 năm 2021*

**NGHỊ QUYẾT  
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG ỦY  
Về Chương trình chuyển đổi số xã Văn Lăng,  
giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

**TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

Chuyển đổi số là xu hướng phát triển mở ra nhiều cơ hội, đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức đối với các cấp, các ngành, các địa phương, tác động mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội. Trong những năm qua, chuyển đổi số trên địa bàn xã bước đầu đã có đóng góp vào sự phát triển chung của xã: Cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; sử dụng các hệ thống như: Thư điện tử, quản lý văn bản đi đến, cổng, trang thông tin điện tử, cổng dịch vụ công và một cửa điện tử, giao ban điện tử; mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước được triển khai liên thông 3 cấp hành chính từ tỉnh đến xã và kết nối với Trung ương.

Đến nay, việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 phục vụ giải quyết thủ tục hành chính qua mạng đã tạo tiền đề cho việc xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số. Hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin bước đầu được đầu tư hiện đại: Mạng lưới cáp quang được kéo đến một số xóm, bản.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số của xã còn bộc lộ một số hạn chế: Hạ tầng kỹ thuật chưa được đầu tư đồng bộ. xã thuộc vùng khó khăn, miền núi, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nên còn chưa tiếp nhận được nhiều.

Những hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, đó là: Nhận thức về chuyển đổi số của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và trong đời sống xã hội còn chưa đầy đủ; nguồn lực đầu tư cho công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; tư duy trong chuyển đổi số chậm đổi mới, sức ép lớn; quản lý nhà nước về chuyển đổi số chưa theo kịp thực tiễn; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự chặt chẽ.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý, điều hành của Nhà nước tiến tới xây dựng chính quyền số; phát triển kinh tế số, xã hội số và thúc đẩy hoạt động sản

xuất, kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số có sức cạnh tranh trên thị trường.

## 2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

- Trên 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.
- Trên 60% tổng số hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).
- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.
- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh; mở dữ liệu của các cơ quan Nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.
- Trên 50% các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
- Phản đấu đến hết năm 2021, có trên 80% các dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4.

## 3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

- Trên 70% tổng số hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).
- Mở rộng dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Cấp ủy, chính quyền tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về chuyển đổi số, nhất là: Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ban hành Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của địa phương, đơn vị mình; lấy việc triển khai thực hiện Nghị quyết là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và các sở, ban, ngành, đơn vị.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao triển khai thực hiện chuyển đổi số.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội phải tận dụng tối đa cơ hội để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, trong đó chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

## **2. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của xã; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số**

- Tổ chức triển khai hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình chuyển đổi số Quốc gia và các cơ chế, chính sách của Trung ương về chuyển đổi số.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin hiện có, bồi dưỡng cán bộ, công chức nâng cao chất lượng về công nghệ thông tin.

## **3. Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số**

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin theo nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, tăng cường dùng chung hạ tầng thông tin.

- Tập trung nâng cấp mạng di động 4G; tích cực triển khai hạ tầng mạng di động 5G; phấn đấu đến năm 2025 phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh để phục vụ quá trình chuyển đổi số.

- Sẵn sàng triển khai thí điểm những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

## **4. Xây dựng chính quyền số**

- Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Triển khai cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 vào năm 2025 trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân trong giao dịch với cơ quan hành chính Nhà nước.

## **5. Phát triển xã hội số**

- Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến mở, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nội dung chuyển đổi số trong toàn xã hội, ưu tiên các lĩnh vực:

+ Về giáo dục và đào tạo: Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, nhất là người dân ở vùng khó khăn. Số hóa tài liệu, giáo trình, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Chuyển đổi số 100% cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc tỉnh.

+ Về văn hóa: Tăng cường đầu tư quảng bá các sản phẩm văn hóa, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Văn Lãng thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

#### 6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để chủ động phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ, tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số; bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hoạt động trên môi trường số.

- Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực công trực tuyến như: Định danh điện tử, lưu trữ và truy xuất thông tin người dân.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ trên môi trường số.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy đảng tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Ủy ban Nhân dân chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết, và phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Khối Dân vận Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia tiến trình chuyển đổi số.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

#### Nơi nhận:

- BTV Huyện ủy
- UV BCH ĐU
- MTTQ, các ĐT
- Các chi bộ
- Lưu VPĐU.



Hoàng Xuân Trường